

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 22/2024/HS-PT

Ngày 17 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Quang Vũ

Các thẩm phán:

Ông Hoàng Tiến Dũng

Ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Vũ Công Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc S đối với Bản án hình sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Ngọc S, sinh ngày 27/8/2005 tại huyện T, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 13, xã V, huyện T, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Xuân B, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh P. **18 tuổi 28 ngày** (Có mặt)

Người bị hại: Bà Lê Thị B - sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện cho bà B: Chị Cao Thị Thanh H - sinh năm 1988 (Chị H là con gái của bà B).

Địa chỉ: Khu 8, xã C, huyện L, tỉnh P (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Mỹ L - sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 13, xã V, huyện T, tỉnh P (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/9/2023, sau khi hết ca làm việc tại Công ty JNTC Vina ở khu công nghiệp T, thành phố V, tỉnh P, Đặng Ngọc S - sinh ngày 27/8/2005, trú tại khu 13, xã V, huyện T, tỉnh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Winer X, biển kiểm soát 19N1-358.80 đi về nhà theo đường Quốc lộ 32C

hướng từ thành phố V đi huyện T. Do trời tối nên S bật đèn chiếu sáng phía trước để đi. S điều khiển xe với tốc độ khoảng 60 - 70km/giờ tại làn đường bên trong theo chiều đi, cách vạch S đứt đoạn giữa hai làn đường khoảng 0m60 đến 0m70. Lúc này bà Lê Thị B - sinh năm 1962, trú tại khu 10, xã C, huyện L, tỉnh P đang điều khiển xe máy điện đi phía trước cùng chiều với xe mô tô của S. Khi hai phương tiện đều đi đến đoạn Km 12+600 thuộc khu 10, xã C, huyện L, tỉnh P, S không chú ý quan sát phía trước nên cách xe máy điện của bà Lê Thị B khoảng 1m đến 2m thì mới phát hiện xe máy điện của Lê Thị B đang đi phía trước. Do khoảng cách giữa hai xe gần nên S không kịp xử lý, đã để xe mô tô của S va chạm với đuôi phía sau bên trái xe máy điện của bà Lê Thị B, làm cả hai phương tiện và người trên hai xe đều trượt, đổ ngã trên mặt đường. Ngay sau khi bị ngã thì S đứng dậy và đi bộ đến chỗ bà B, thấy bà B bị thương trong tình trạng bất tỉnh nên vẫy xe ô tô đi qua đoạn đường và cùng một số người đưa bà B đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh P cấp cứu. Do thương tích nặng nên đến ngày 28/9/2023 bà B chết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi, tạm giữ các phương tiện liên quan để tiến hành khám nghiệm phương tiện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra là đoạn Km 12+600 của Quốc lộ 32C thuộc khu 10, xã C, huyện L, tỉnh P là đường một chiều. Tai nạn giao thông xảy ra tại chiều đường từ thành phố V đi huyện T. Đoạn đường là thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 6m80 được trải nhựa áp-phan tương đối bằng phẳng, ở giữa đường có vạch S màu trắng đứt đoạn chia cách hai làn đường, tâm vạch S cách mép bên phải đường 3m44, bên phải có phần lề cứng và lề đất tiếp giáp là cửa hàng xăng dầu Phúc Nguyên, bên trái có lề cứng rộng 0m42 tiếp giáp là vỉa bê tông dải phân cách cứng cao 0m30, rộng 0m25 để ngăn cách với chiều đường lưu thông hướng ngược lại. Các dấu vết gồm: Dấu vết số 1 là vết trượt sát đứt đoạn màu trắng trên mặt đường và cày trượt trên lề đất bên phải đường, hướng từ thành phố V đi huyện T, dài 8m70, chỗ rộng nhất 0m11, chỗ sâu nhất 0m01. Dấu vết số 2 là vết trượt sát đứt đoạn màu trắng trên mặt đường theo hướng từ thành phố V đi huyện T, dài 66m57, chỗ rộng nhất 0m01. Dấu vết số 3 là vết trượt sát đứt đoạn màu trắng trên mặt đường theo hướng từ thành phố V đi huyện T, dài 66m20, chỗ rộng nhất 0m005. Dấu vết số 4 là vết trượt sát đứt đoạn màu trắng trên mặt đường theo hướng từ thành phố V đi huyện T, dài 2m35, chỗ rộng nhất 0m05. Vị trí số 5 là xe máy điện không gắn biển số, xe có số khung RN4YADHN4FN514481 đổ nghiêng trái tại lề đất phía trước cửa hàng xăng dầu Phúc Nguyên, đầu xe hướng đi thành phố V, đuôi xe hướng đi huyện T. Vị trí số 6 là xe mô tô biển kiểm soát 19N1-358.80 đổ nghiêng trái trên mặt đường phía sau đường nhánh ra cánh đồng theo chiều khám nghiệm, đầu xe hướng vào lề đất bên phải, chệch về phía đi thành phố V, đuôi xe hướng sang dải phân cách cứng, chệch về phía đi huyện T. Kiểm tra trên mặt đường vị trí quanh xe máy điện phát hiện một số mảnh nhựa vỡ.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Vùng chấn của bà Lê Thị B có diện tụ máu kích thước 10cm x 9cm. Vùng đầu có vết mổ chạy từ thái dương phải lên đỉnh

và sang thái dương trái, dài 30cm đã được khâu kín bằng các mũi chỉ rời. Rạch mở da đầu theo vết mổ thấy tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán đỉnh, thái dương hai bên còn tụ máu dưới màng cứng rải rác, tụ máu dưới màng cứng vùng trán đỉnh thái dương hai bên, xuất huyết dưới nhện bán cầu não hai bên, dập não, chảy máu nhu mô não vùng trán hai bên.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Winer X biển kiểm soát 19N1-358.80: Mép bên trái ốp cạnh mặt nạ phía trước có vết trượt sát, vỡ nứt, mài nhựa. Đầu tay côn ở bên trái có vết mài trượt kim loại. Góc trước đầu tay nắm lái bên trái có vết trượt sát, mài kim loại. Toàn bộ chốt bắt giữ 3/4 trước cánh yếm bên phải bật gãy hở, mặt ngoài cánh yếm và cụm đèn xi-nhan bên phải có nhiều vết trượt sát, vỡ nứt, bám bột màu đen-đỏ. Đoạn 1/3 đầu cánh yếm bên trái và cụm đèn xi-nhan trước bên trái có vết trượt sát, mài nhựa, vỡ nứt. Cụm bàn đạp chân chính bên phải gãy rời, cần đạp chân phanh đẩy cong từ trước về sau, gập ép tới sát khớp bắt giữ bàn đạp chân chính. Ốp nhựa bảo vệ ống xả ở bên phải vỡ thủng. Bàn đạp chân chính bên trái ở tư thế gập, góc trước ốc bắt giữ đệm cao su bàn đạp chân tại đầu ngoài gầm bàn đạp chân có vết trượt sát, mài vệt kim loại. Đầu cần dẫn nâng chân chống chính ở bên trái có vết trượt sát, mài kim loại. Bàn đạp chân phụ bên trái ở tư thế gập, mặt ngoài mép trước phía dưới bàn đạp chân và khớp bắt giữ có vết mài trượt kim loại. Chính giữa ốp sườn bên trái khu vực vị trí chữ “W” của dòng chữ “Winer X” có vết mài trượt nhựa. Mặt ngoài tay cầm dắt bên trái đuôi xe có vết mài trượt kim loại. Đầu cụm đèn xi-nhan phía sau bên trái có vết trượt sát, mài nhựa. Toàn bộ các vết mài, trượt đều có hướng trước về sau. Kiểm tra các vị trí khác không phát hiện dấu vết gì mới, khởi động máy nổ, hệ thống đèn, còi và phanh trước có hiệu lực, cần phanh sau kẹt không kiểm tra được, xe không có gương chiếu hậu hai bên, hai bánh xe căng đủ hơi.

Xe máy điện có số khung RN4YADHN4FN514481 không đeo biển kiểm soát: Giỏ đeo hàng phía trước cong vắn, móp méo, mặt ngoài lưới giỏ có nhiều vết trượt sát bám nhiều bột đất. Góc trước bên trái giá bắt giữ giỏ có vết trượt sát kim loại. Ốp tai gắn đèn xi nhan phía trước bên trái gãy rời, dây điện tại vị trí đứt gãy, tuột một số giắc nối. Đầu tay nắm lái và tay phanh sau bên trái có vết trượt sát bám nhiều bột đất. Mặt ngoài ốp sườn khu vực bàn đạp chân chính bên trái trượt sát bám bột đất và cỏ rác. Mặt ngoài chân chống phụ bên trái và khớp bắt giữ chân chống phụ có vết trượt sát bám bột đất không rõ hướng. Mặt ngoài cần dẫn nâng chân chống chính ở bên trái có vết trượt sát bám bột đất không rõ hướng. Ốp cụm đèn hậu bên trái gãy vỡ, hiện còn treo trên xe. Mặt ngoài góc sau bên trái vỏ yên có vết trượt sát, rách còn mới, vết rách nham nhở không rõ hướng. Bàn đạp chân phụ bên trái gãy ốc bắt giữ phía sau, góc sau bàn đạp chân có vết trượt sát mất bụi. Đuôi chắn bùn bánh sau đẩy từ sau về trước, mép sau đuôi chắn bùn cuộn gập vào phía trong sát mặt lặn bánh sau, mặt lặn bánh sau trượt sát mất bụi theo vòng cung bánh xe tại mép bên trái. Góc trái phía sau đuôi chắn bùn có vết trượt sát hướng từ sau về trước. Kiểm tra các vị trí khác không phát hiện dấu vết gì mới. Bật chìa khoá điện thấy đèn xi nhan báo hiệu bên phải bật sáng, đèn pha bật sáng, kéo tay ga xe hoạt động bình thường, còi không

hoạt động, đèn xi nhan trước bên trái hư hỏng sau tai nạn, toàn bộ cụm đèn sau không hoạt động, xe không có gương chiếu hậu hai bên, hai bánh xe căng đủ hơi.

Tiến hành đo kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Đặng Ngọc S, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của Đặng Ngọc S là 0,000 mg/lít khí thở, trong nước tiểu của S âm tính với chất ma túy. Kiểm tra nồng độ cồn trong máu của bà Lê Thị B, kết quả xét nghiệm là dưới ngưỡng đo.

Ngày 28/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định nguyên nhân dẫn đến cái chết của bà Lê Thị B. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1246/KLGĐTT-PC09 ngày 19/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: “Nguyên nhân chết của bà Lê Thị B là do chấn thương sọ não nặng không hồi phục”.

Qua xác minh xác định: Xe mô tô biển kiểm soát 19N1-358.80 được Đặng Ngọc S mua trả góp tại cửa hàng xe máy HONDA Bình Minh, địa chỉ tại khu 23, xã V, huyện T, tỉnh P và đăng ký xe mang tên Đặng Ngọc S. Xe máy điện có số khung RN4YADHN4FN514481 không đeo biển số là của bà Lê Thị B, được bà B mua và sử dụng khoảng 07 năm nhưng chưa thực hiện đăng ký theo quy định.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đề nghị Sở Giao thông vận tải tỉnh P tra cứu thông tin về Giấy phép lái xe của bà Lê Thị B và Đặng Ngọc S. Tại Công văn số 2681 ngày 05/10/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh P trả lời: “Không có thông tin về giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đối với bà Lê Thị B và anh Đặng Ngọc S”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L yêu cầu Hội đồng định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19N1-358.80 và xe máy điện có số khung RN4YADHN45N514481 không đeo biển số. Tại Bản kết luận định giá số 41/KL-ĐGTSTT và số 42/KL-ĐGTSTT ngày 19/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Trị giá thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Winner X, biển số 19N1-358.80 sau tai nạn giao thông là 1.680.000 đồng. Trị giá thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng đối với xe máy điện có số khung RN4YADHN4FN514481 không đeo biển số sau tai nạn giao thông là 530.000 đồng.

Sau khi bà Lê Thị B chết, chị Lê Thị Mỹ L là mẹ đẻ của Đặng Ngọc S đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị B 150.000.000 đồng.

Bản án hình sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc S 37 (Ba mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xác nhận bị cáo Đặng Ngọc S đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bà Lê Thị B 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo biên bản làm việc ngày 22/10/2023 giữa chị Cao Thị Thanh H và chị Lê Thị Mỹ L, bị cáo Đặng Ngọc S tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L.

Trả lại cho bị cáo Đặng Ngọc S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WINNERX biển kiểm soát 19N1-358.80 (Hiện chiếc xe mô tô đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Ngày 02/02/2024 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành tốt các quy định của địa phương và địa phương đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết theo nguyện vọng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các tình tiết mới nêu trên là tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc S.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P theo hướng giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, đơn kháng cáo hợp L nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 25/9/2023 tại Km 12+600 của Quốc lộ 32C thuộc khu 10, xã C, huyện L, tỉnh P, Đặng Ngọc S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19N1-358.80 theo hướng thành phố V đi huyện T, do không chú ý quan sát phía trước và không làm chủ được tốc độ nên đã để xe mô tô đâm vào phần sau xe máy điện do bà Lê Thị B đang điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả xe mô tô của Đặng Ngọc S và xe máy điện của bà Lê Thị B đều bị đổ xuống đường, bà Lê Thị B bị ngã xuống đường nên bị chấn thương xương sọ não và chết.

Hành vi của bị cáo nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 37 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ mới là đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành tốt các quy định của địa phương, và địa phương đề nghị xem xét theo đề nghị của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm đại diện cho bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và bãi nại xử lý hình sự là quan điểm mới so với cấp sơ thẩm.

Hội đồng xét xử chấp nhận các tài liệu chứng cứ trên là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt ở khung liền kề.

Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhân thân tốt, phạm tội do vô ý, tích cực bồi thường, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Đặng Ngọc S.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P về hình phạt chính đối với bị cáo

[2] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc S 18 (mười tám tháng) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh P để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ

